

BÀI HỌC 6

CHỨC VỤ CỦA PHI-E-RƠ

CÂU GỐC: *“Phi-e-rơ bèn mở miệng nói rằng: Quả thật, ta biết Đức Chúa Trời chẳng vị nể ai, nhưng trong các dân, hễ ai kính sợ Ngài và làm sự công bình, thì nấy được đẹp lòng Chúa” (Công vụ 10:34, 35).*

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Công vụ 9:32-43; Công vụ 10:9-16, Ê-phê-sô 2:11-19; Công vụ 11:1-26; Công vụ 12:1-18.*

Với sự ra đi của Phao-lô đến Tạt-sơ, Phi-e-rơ lại là nhân vật chính trong bài tường trình của Lu-ca trong những ngày đầu của hội thánh Cơ Đốc. Phi-e-rơ được miêu tả như làm việc truyền giáo lưu động khắp vùng Giu-đê và các vùng lân cận. Ở đây sách Công vụ kể về hai phép lạ ngắn, sự chữa lành cho Ê-nê và sự phục sinh của Ta-bi-tha (Đô-ca), sau đó là câu chuyện của Cột-nây trong chương 10.

Việc dân Ngoại trở lại đạo là vấn đề gây tranh cãi nhiều nhất trong hội thánh các sứ đồ. Mặc dù các cuộc thảo luận sau phép báp-têm của Cột-nây đã không giải quyết được tất cả những khó khăn, sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh, nhắc nhớ lại những gì đã xảy ra vào Lễ Ngũ Tuần, đã giúp thuyết phục Phi-e-rơ và các anh em ở Giê-ru-sa-lem rằng các ơn phước của Phúc âm không chỉ giới hạn cho người Do Thái. Trong khi đó, hội thánh ở An-ti-ốt cũng đã bắt đầu giảng đạo cho người Ngoại.

Bài học tuần này cũng nói về một cuộc đàn áp mới nhưng ngắn nổi lên – dưới thời vua Hê-rốt – và ảnh hưởng của nó đối với các sứ đồ, những người đã được thoát khỏi trong cuộc bắt đạo do Phao-lô thực hiện.

1. TẠI LY-ĐA VÀ GIỐP-BÊ

Phi-e-rơ thăm viếng các cộng đồng Cơ Đốc tại vùng bờ biển Giu-đê. Mục đích của ông có lẽ là dạy họ những giáo điều (Công vụ 2:42), nhưng Đức Chúa Trời đã dùng ông cách quyền phép để làm các phép lạ giống như những gì được thực hiện bởi chính Đức Chúa Giê-su.

Đọc Công vụ 9:32-35. Bạn thấy các điểm tương đồng nào trong phép lạ của Đức Chúa Giê-su trong Lu-ca 5:17-26 và sự chữa lành Ê-nê?

Mặc dù câu chuyện ngắn gọn, phép lạ này nhắc chúng ta nhớ lại câu chuyện nổi tiếng về người bị bại ở Ca-bê-na-um được Đức Chúa Giê-su chữa lành (Lu-ca 5:17-26). Ngay cả những chi tiết về giường cũng giống nhau. Tuy nhiên, điều quan trọng hơn là ảnh hưởng sự chữa lành của Ê-nê, không chỉ ở Ly-đa mà còn ở vùng đồng bằng ven biển Sa-rôn. Hết thầy dân ở Ly-đa và Sa-rôn đã trở về cùng Chúa khi chúng kiến phép lạ này.

Đọc Công vụ 9:36-43. Đọc lại câu chuyện về sự phục sinh của Ta-bi-tha. Có điều gì đặc biệt về bà này?

Ta-bi-tha – tiếng A-ra-míc là “gazelle” (linh dương), tiếng Hy Lạp, Đô-ca – là một tín đồ rất thân yêu trong khu phố của mình vì những công việc bác ái của bà. Câu chuyện về sự phục sinh của bà cũng giống như một phép lạ được Đức Chúa Giê-su làm trong sự phục sinh của con gái Giai-ru (Lu-ca 8:41, 42, 49-56), mà Phi-e-rơ đã chứng kiến. Theo gương của Đức Chúa Giê-su, ông yêu cầu mọi người rời khỏi phòng (xem Mác 5:40). Rồi ông quỳ xuống và cầu nguyện, sau đó ông gọi người chết, “Hỡi Ta-bi-tha, hãy chỗi dậy” (Công vụ 9:40).

Các sứ đồ làm nhiều phép lạ; tuy nhiên, đây là những hành động của Chúa làm qua của các sứ đồ (Công vụ 5:12). Những điểm tương đồng với phép lạ của Đức Chúa Giê-su có lẽ là để nhắc nhở hội thánh, kể cả chúng ta ngày nay, rằng điều quan trọng nhất không phải là công cụ mà là sự đầu phục của họ đối với Chúa (đọc Giăng 14:12). Khi chúng ta hoàn toàn cho phép Chúa dùng chúng ta vì Phúc âm, những điều vĩ đại có thể xảy ra. Phi-e-rơ không chỉ làm Ta-bi-tha sống lại, mà phép lạ cũng đã dẫn đến nhiều người tin theo Chúa ở Giốp-bê (Công vụ 9:42).

Một số người nghĩ rằng nếu họ có thể thấy một phép lạ thật sự, chẳng hạn như những gì đã xảy ra ở đây, thì họ sẽ tin. Và mặc dù đôi khi các phép lạ đã giúp dẫn đưa một số người đến với đức tin, Kinh Thánh ghi lại câu chuyện của những người thấy phép lạ mà vẫn không tin. Vậy thì đức tin của chúng ta dựa vào đâu?

2. TẠI NHÀ CỌT-NÂY

Tại Giốp-bê, Phi-e-rơ ở trọ nhà Si-môn, một thợ thuộc da (Công vụ 9:43). Trong khi đó, tại thành Sê-sa-rê, cách Giốp-bê khoảng hai mươi lăm dặm (40 km), có một thầy đội La Mã tên là Cọt-nây. Ông và gia đình ông là những người thờ phượng Đức Chúa Trời, mặc dù họ vẫn chưa tham gia Do Thái giáo, có nghĩa là Cọt-nây vẫn là người Ngoại không cắt bì. Trong một sự hiện thấy do Đức Chúa Trời ban cho, ông được truyền sai người đến Giốp-bê và mời Phi-e-rơ đến nhà (Công vụ 10:1-8).

Đọc Công vụ 10:9-16, 28, 34, 35. Phi-e-rơ kinh nghiệm gì, và ông giải thích điều đó thế nào?

Điều quan trọng cần biết là sự hiện thấy của Phi-e-rơ không phải là về thức ăn mà là về con người. Vâng, vào khoảng trưa, Phi-e-rơ đói, và có tiếng nói bảo ông làm thịt và ăn những con vật bốn cẳng, côn trùng và chim; tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã dùng sự hiện thấy, không phải để loại bỏ sự khác biệt giữa động vật sạch và không sạch, nhưng để dạy Phi-e-rơ về đặc tính phổ thông của phúc âm.

Sự hiện thấy rõ ràng là nhằm đánh đổ sự chống đối của Phi-e-rơ đối với người Ngoại. Quan điểm của Phi-e-rơ là nếu ông vào nhà Cọt-nây và thông công với ông ta, ông sẽ làm ô uế bản thân và như thế trở nên không thích hợp để thờ phượng trong đền thờ hoặc đến trước mặt Đức Chúa Trời. Những người Do Thái trong thế kỷ thứ nhất từ Giu-đê và các khu vực xung quanh không giao thiệp với những người Ngoại không cắt bì.

Vấn đề là thần học thời đó đã loại trừ những người Ngoại ra khỏi cộng đồng Do Thái, mặc dù quan điểm này đã trở thành một sự lầm lẫn về sự tồn tại của Y-sơ-ra-ên như một quốc gia, tức là để rao truyền cho thế giới sự hiểu biết về Đức Chúa Trời chân thật.

Vì phép cắt bì là dấu của giao ước Áp-ra-ham, những người Ngoại không cắt bì đã bị phân biệt và bị khinh thường. Họ có thể không được bất cứ phần nào trong các phước lành của giao ước trừ khi họ chấp nhận phép cắt bì và trở thành người Do Thái. Tuy nhiên, một khái niệm như vậy mâu thuẫn với tính cách phổ thông về sự chết của Đức Chúa Giê-su, như các tín đồ của hội thánh sơ khai đã hiểu.

Hãy đọc Tít 2:11, Ga-la-ti 3:26-28, và Ê-phê-sô 2:11-19. Những câu này dạy chúng ta gì về tính phổ thông của sứ điệp Phúc âm? Chúng nên nói gì với chúng ta về việc rất sai lầm đối với Cơ Đốc nhân khi có thành kiến đối với bất kỳ nhóm nào dựa trên sắc tộc?

3. SỰ BAN CHO CỦA ĐỨC THÁNH LINH

Công vụ 10:44-48 cho thấy một thời điểm quan trọng trong lịch sử của hội thánh đầu tiên. Đây là lần đầu tiên Phúc âm được rao giảng bởi một trong các sứ đồ cho những người Ngoại không cắt bì. Không giống như các tín đồ Hê-lê-nít, các sứ đồ và những người tín hữu Giu-đê khác đã không sẵn sàng đón nhận người Ngoại vào hội thánh. Vì Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si của Y-sơ-ra-ên, nên họ nghĩ rằng Phúc âm chỉ được chia sẻ với người Do Thái mà thôi. Dân Ngoại trước hết phải theo đạo Do Thái và sau đó mới được chấp nhận vào cộng đồng đức tin. Nói cách khác, trước khi người Ngoại có thể trở thành Cơ Đốc nhân, họ phải trở thành người Do Thái. Đó là sự suy nghĩ cần phải thay đổi trong số những người Do Thái tin Chúa lúc ban đầu.

Ơn nói tiếng lạ được ban cho Cọt-nây và gia đình ông thì được coi là một dấu hiệu rõ ràng là Đức Chúa Trời không vị nể ai, và về sự cứu rỗi, cả người Do Thái và người Ngoại đều ngang hàng trước mặt Ngài.

Đọc Công vụ 11:1-18. Hội thánh ở Giê-ru-sa-lem đã phản ứng thế nào về kinh nghiệm của Phi-e-rơ tại Sê-sa-rê?

Thành kiến lâu đời của người Do Thái liên quan đến người Ngoại khiến các tín đồ ở Giê-ru-sa-lem trách móc Phi-e-rơ vì đã ăn với những người chưa chịu phép cắt bì. Dường như họ quan tâm nhiều đến những nghi thức của người Do Thái hơn là với sự cứu rỗi của Cọt-nây và gia đình ông. Họ có thể sợ rằng nếu hội thánh đã bỏ qua những thực hành như vậy thì có nghĩa là chối bỏ đức tin của Y-sơ-ra-ên; họ sẽ mất ơn phước của Đức Chúa Trời và chịu trách nhiệm về những cáo buộc tương tự – từ đồng hương Do Thái của họ – đã dẫn đến cái chết của Ê-tiên.

“Thời gian đã đến cho một giai đoạn hoàn toàn mới để gia nhập vào hội thánh của Đấng Christ. Cửa mà nhiều người Do Thái trở lại đạo đã đóng lại cho người Ngoại bây giờ được mở ra. Và những người Ngoại chấp nhận Phúc âm được coi như bình đẳng với các môn đồ Do Thái, mà không cần phải chịu phép cắt bì.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 136.

Như vào Lễ Ngũ Tuần, ở đây cũng vậy, họ nói những ngôn ngữ mà trước đây họ không biết, thay vì bằng những ngôn ngữ xa lạ hay ngôn ngữ thiên đàng. Chỉ có mục đích là khác: đối với các sứ đồ Ơn nói tiếng lạ là cho sứ mạng thế giới của hội thánh, còn đối với Cọt-nây, Ơn nói tiếng lạ như một sự xác nhận rằng ân điển của Đức Chúa Trời đang làm việc ngay cả với những người Ngoại.

4. HỘI THÁNH Ở AN-TI-ỐT

Được thúc đẩy bởi sự trở lại đạo của Cọt-nây, Lu-ca tạm ngưng sự tường thuật của ông về chức vụ của Phi-e-rơ để trình bày về sự tiến bộ của Phúc âm trong số người Ngoại.

Đọc Công vụ 11:19-26. Điều gì xảy ra khi một số người đi tản lạc từ Giê-ru-sa-lem đến An-ti-ốt?

Đoạn này của Công vụ 11 đề cập đến cuộc bắt đạo của Phao-lô trong chương 8. Vì vậy, trong khi các sự phát triển trước đây đã diễn ra ở Giu-đê và những nơi khác, một số tín đồ Hê-lê-nít bị buộc phải rời khỏi Giê-ru-sa-lem đã rao truyền Phúc âm ra ngoài biên giới của Giu-đê.

Lu-ca đặc biệt quan tâm đến thành An-ti-ốt ở Sy-ri, nơi mà những người lánh nạn bắt đầu giảng cho người Do Thái và người Hê-lê-nít, và nhiều người trong số họ đã chấp nhận đức tin. Mạng lệnh của Đức Chúa Giê-su trong Công vụ 1:8 đã được thực hiện qua những nỗ lực của các Cơ Đốc nhân người Do Thái Hê-lê-nít này. Họ đã trở thành sáng lập viên thật sự của sứ mạng cho người Ngoại.

Vì sự thành công của hội thánh tại An-ti-ốt, các sứ đồ ở Giê-ru-sa-lem quyết định gửi Ba-na-ba để xem xét tình hình. Nhận thấy những cơ hội tuyệt vời cho sự tiến bộ của Phúc âm, Ba-na-ba đã kêu gọi Phao-lô ở Tạt-sơ, cảm thấy ông có thể là người giúp đỡ quan trọng.

Ba-na-ba đã làm đúng. Trong năm ông và Phao-lô làm việc cùng nhau, có những đám đông lớn, hầu hết là người Ngoại, có thể nghe Phúc âm. Sự nhiệt tình của họ khi nói về Đức Chúa Giê-su Christ làm cho các tín đồ ở đó trở nên nổi tiếng lần đầu tiên là “Cơ Đốc nhân” [*Cơ-rê-tiên*] (Công vụ 11:26). Họ “được gọi” là Cơ Đốc nhân cho biết tên này được đặt ra bởi những người bên ngoài hội thánh, có thể là một hình thức nhạo báng, trong khi các tín đồ thích tự gọi mình là “anh em” (Công vụ 1:16), “môn đồ” (Công vụ 6:1), hoặc thậm chí là “các thánh” (Công vụ 9:13). Vào thời sách Công vụ được viết, “Cơ Đốc nhân” đã trở thành một tên gọi chung (Công vụ 26:28), và Lu-ca dường như chấp nhận điều đó. “Cơ Đốc nhân” có nghĩa là một người đi theo hoặc một người tin theo Đấng Christ.

Được gọi là “Cơ Đốc nhân” có ý nghĩa gì đối với bạn? Còn đời sống của bạn có thật sự là Cơ Đốc nhân không? Đó là, bạn sống khác thế nào với những người không phải Cơ Đốc nhân về những điều thật sự quan trọng?

5. VUA HÊ-RỐT BẮT BỐ ĐẠO

Trở lại Giu-đê, bây giờ chúng ta phải đối diện với việc vua Hê-rốt dùng gươm giết Gia-cơ, anh của Giảng và con của Xê-bê-đê (Mác 1:19). Ông cũng muốn làm như vậy với Phi-e-rơ.

Đọc Công vụ 12:1-4. Điều này dạy gì về những thử thách mà hội thánh đầu tiên gặp phải?

Vua Hê-rốt đề cập ở đây là Hê-rốt A-c-ríp-ba I, cháu của Hê-rốt Đại Đế (Ma-thi-ơ 2:1); ông cai trị Giu-đê từ năm 40 đến năm 44. Nhờ kết quả của việc tỏ lòng sùng đạo, ông trở nên nổi tiếng với những người Do Thái dưới quyền, đặc biệt là những người Pha-ri-si. Nỗ lực của ông để giành được sự ủng hộ của người Do Thái bằng cách tấn công một số sứ đồ phù hợp hoàn toàn với những gì chúng ta biết về ông ta từ các nguồn tài liệu khác.

Thấy việc hành hình Gia-cơ có hiệu quả trong việc hoàn thành chương trình nghị sự, Hê-rốt A-c-ríp-ba cũng lên kế hoạch hành hình Phi-e-rơ. Ông sai người bắt Phi-e-rơ và giao cho bốn đội binh canh giữ, một đội có bốn người trong bốn canh của đêm. Lúc nào Phi-e-rơ cũng có bốn người lính canh: ông bị xiềng giữa hai người lính, mỗi người ở mỗi bên, và hai người canh cửa ra vào. Sự thận trọng như vậy chắc chắn đã được thực hiện để tránh những gì đã xảy ra với Phi-e-rơ (và Giảng) một thời gian trước đó (Công vụ 5:17-20).

Đọc Công vụ 12:5-18. Điều gì đã xảy ra để đáp lại lời cầu nguyện của các anh em?

Đêm trước khi Hê-rốt định đưa Phi-e-rơ ra xét xử và hành hình, Phi-e-rơ một lần nữa được thiên sứ giải cứu một cách kỳ diệu.

Tiếp theo, chúng ta thấy câu chuyện về cái chết của Hê-rốt tại Sê-sa-rê (Công vụ 12:20-23). Đã có những cố gắng để xác định nguyên nhân gây ra cái chết của ông (viêm phúc mạc, loét, ngay cả đầu độc); tuy nhiên, Lu-ca nói rõ ràng rằng nhà vua đã chết vì sự phán xét thiêng liêng.

Gia-cơ đã bị giết, Phi-e-rơ được giải cứu, và Hê-rốt đối diện với sự phán xét của Chúa. Trong một số trường hợp, chúng ta thấy công lý được thi hành; ở những chỗ khác, đã không được thực hiện theo cách đó. Điều này nên dạy cho chúng ta gì về việc chúng ta không có tất cả câu trả lời cho tất cả các câu hỏi của chúng ta và tại sao chúng ta cần phải sống bởi đức tin về những điều chúng ta không hiểu?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Trong chương 10 của sách Công vụ, chúng ta vẫn còn một trường hợp khác về công việc của các thiên sứ, dẫn đến sự trở lại đạo của Cọt-nây và gia đình ông. Hãy đọc những chương này [8-10], và chú ý đặc biệt. Trong các chương đó, chúng ta thấy thiên đàng gần gũi hơn với những Cơ Đốc nhân có liên quan đến công việc cứu linh hơn nhiều người tưởng. Chúng ta cũng nên học hỏi qua các chương đó bài học về sự Đức Chúa Trời đối xử với mọi người, và mỗi người nên đối xử với đồng loại của mình như một trong những công cụ của Chúa để hoàn thành công việc của Ngài trên trái đất.” – Ellen G. White Comments, *The SDA Bible Commentary*, quyển 6, tr. 1059.

“Khi hội thánh cầu nguyện, công việc của Đức Chúa Trời sẽ tiến tới, và những kẻ thù của Ngài sẽ trở nên vô ích, ngay cả khi điều này không miễn trừ hội thánh khỏi đau khổ và tử vì đạo. Sự tin tưởng của Lu-ca về sự chiến thắng của Phúc âm là hoàn toàn thực tế và mặc dù Lời Chúa không bị trói buộc, nhưng tội tở của Ngài cũng có thể phải chịu đau khổ và bị trói buộc.” – Howard Marshall, *The Acts of the Apostles* (Grand Rapids: Eerdmans, 1980), tr. 206, 207.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cọt-nây được miêu tả là người “đạo đức, cùng cả nhà mình đều kính sợ Đức Chúa Trời; người hay bố thí cho dân, và cầu nguyện Đức Chúa Trời luôn không thôi” (Công vụ 10:2). Thật rõ ràng Đức Thánh Linh đã làm việc trong lòng Cọt-nây rất lâu trước khi gặp Phi-e-rơ. Phải chăng đời sống tin kính của ông là cơ hội để Chúa đem sứ điệp Phúc âm đến cho ông? Có bài học nào trong câu chuyện này?
2. Hãy trở lại câu hỏi cuối cùng của ngày thứ Hai và hãy tự hỏi: bối cảnh văn hoá, xã hội và chính trị mà bạn đang sống là gì đã tạo ra sự căng thẳng về chủng tộc mà các Cơ Đốc nhân không nên nuôi dưỡng? Nói cách khác, khi cần, làm thế nào là Cơ Đốc nhân chúng ta vượt lên trên văn hoá và bối cảnh của mình?
3. Mặc dầu bị tổn hại, các nỗ lực của Phao-lô để bắt bỏ đạo đã mang lại hậu quả tốt: những người lánh nạn đến An-ti-ốt bắt đầu rao giảng cho người Do Thái và Hê-lê-nít. Trong lớp hãy chia sẻ kinh nghiệm cá nhân về sự đau khổ mà Chúa biến thành một phước lành.
4. Gia-cơ là một trong những môn đồ gần gũi nhất của Đức Chúa Giê-su (Mác 5:37; 9:2; 14:33); vậy mà ông là người đầu tiên trong số Mười Hai sứ đồ bị tử vì đạo. Chúng ta thấy có các ví dụ nào khác trong Kinh Thánh về những người trung thành bị đau khổ một cách bất công? Có những bài học nào từ các câu chuyện này cho chúng ta hiểu về toàn bộ vấn đề đau khổ?